

Mẫu CBTT/SGDHCM-02
Appendix CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của
TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)
(Promulgated with the Decision No 340/QĐ-SGDHCM on August 19, 2016 of the Hochiminh Stock Exchange
on Disclosure of Information Regulation on Hochiminh Stock Exchange)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**
**SAIGON CARGO SERVICE
CORPORATION**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: SCSC21/HSX/CBTT/136

TP.HCM, ngày 08 tháng 04 năm 2021
_____, day month year

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL**

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ Hochiminh Stock Exchange

- Tên tổ chức / Organization name: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN
- Mã chứng khoán/ Securities Symbol: SCS
- Địa chỉ trụ sở chính/ Address: 30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, TP.HCM
- Điện thoại/ Telephone: 028.3997 6930
- Fax: 028.3997 6840
- Người thực hiện công bố thông tin/ Submitted by: Phạm Quang Hải

Chức vụ/ Position: Trưởng phòng Tổng Hợp

Loại thông tin công bố : ☒ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu
Information disclosure type: ☐ Periodic ☐ Irregular ☐ 24 hours ☐ On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

- Báo cáo thường niên 2020 Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Hàng Hóa Sài Gòn

Đối với trường hợp thay đổi, thay thế thông tin đã công bố, cần nêu rõ nguyên nhân thay đổi hoặc thay thế.

In case the company accurates or replaces information(s) that were disclosed. Company shall make a reason for the replacement or correction.



.....

Lý do/ Reason:

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 08/04/2021 tại đường dẫn : https://www.scsc.vn/vn/info_category_detail.aspx?ID=945
This information was disclosed on Company/Fund's Portal on date .../.../..... Available at: http://

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

Tài liệu đính kèm/

Attachment:

Báo cáo thường niên 2020

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người UQ CBTT

Party authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



Phạm Quang Hải





CÔNG TY CỔ
PHẦN DỊCH VỤ
HÀNG HÓA
SÀI GÒN

Digitally signed by CÔNG TY
CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA
SÀI GÒN
DN: cn=CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI
GÒN, c=VN, l=Quận Tân Bình,
st=Hố Chí Minh
Date: 2021.04.09 09:47:15
+0700

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN



ISAGO
IATA Safety Audit for Ground Operations

TAPA
Transport Asset Protection Association

MỤC LỤC

I.	Thông tin chung	3
1.	Thông tin công ty	3
2.	Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi	3
3.	Ngành nghề kinh doanh và dịch vụ.....	3
9.	Quá trình hình thành và phát triển	4
10.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	6
5.1	Mô hình quản trị - sơ đồ tổ chức công ty	6
5.2	Cơ cấu bộ máy quản lý:	8
11.	Định hướng phát triển	10
12.	Các rủi ro:.....	12
7.1	Rủi ro về kinh tế.....	12
7.2	Rủi ro về pháp luật.....	13
7.3	Một số rủi ro đặc thù.....	13
7.4	Một số rủi ro khác.....	13
II.	Tình hình hoạt động trong năm.....	14
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	14
2.	Tổ chức và nhân sự	15
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	21
4.	Tình hình tài chính.....	21
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	23
6.	Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.....	24
6.1	Quản lý nguồn nguyên vật liệu:	24
6.2	Tiêu thụ năng lượng (điện, nước):	25
6.3	- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.....	25
6.4	Chính sách liên quan đến người lao động	26
6.5	Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:	27
III.	Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	27
1.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	27
2.	Hiệu quả tài chính.....	29
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	29
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai	29
5.	Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có.	30
IV.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	30
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.....	30

2.	<i>Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty</i>	30
3.	<i>Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị</i>	31
V.	Quản trị công ty	31
1.	<i>Hội đồng quản trị</i>	31
2.	<i>Ban Kiểm soát</i>	34
3.	<i>Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát</i>	35
VI.	Báo cáo tài chính	35
1.	<i>Ý kiến kiểm toán:</i>	35
2.	<i>Báo cáo tài chính được kiểm toán (đính kèm báo cáo này)</i>	37

I. Thông tin chung

1. Thông tin công ty

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0305654014
- Vốn điều lệ: 579.357.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 579.357.000.000 đồng
- Địa chỉ: 30 Phan Thúc Duyện, phường 4, quận Tân Bình, Tp.HCM
- Số điện thoại: +8428. 3997 6930
- Số fax: +8428. 3997 6840
- Website: www.scsc.vn
- Mã cổ phiếu: SCS

2. Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi



SCSC hướng tới mục tiêu trở thành một nhà ga hàng hóa hàng không kiểu mẫu trong khu vực. Nhà ga hàng hóa SCSC sẽ là lựa chọn hàng đầu cho các yêu cầu về dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng.



Với mục đích thấu hiểu toàn diện, sâu sắc và cung cấp giải pháp phù hợp đáp ứng các yêu cầu dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng, SCSC không ngừng phấn đấu, nâng cao kiến thức và cải tiến công nghệ hiện đại nhằm cung ứng dịch vụ với chất lượng hàng đầu và giá cả cạnh tranh.



Trung thực – Chuyên nghiệp – Hiệu quả.

3. Ngành nghề kinh doanh và dịch vụ

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số doanh nghiệp: 0305654014, đăng ký lần đầu ngày 08/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 20/07/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, SCSC được phép kinh doanh các ngành nghề sau:

Ngành nghề kinh doanh	Chi tiết
1. Bốc xếp hàng hóa.	Dịch vụ giao nhận hàng hóa, bốc xếp hàng hóa.

2. Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	Kinh doanh bất động sản
3. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không.	Hoạt động dịch vụ mặt đất cảng hàng không.
4. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.	Thi công xây dựng cầu cảng, công trình dân dụng – công nghiệp.
5. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.	Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô.
6. Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.	Lưu giữ hàng hóa.
7. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.	Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.
8. Giáo dục nghề nghiệp.	Dạy nghề.

4. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC) được thành lập vào ngày 08/04/2008 với vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng, được góp bởi sáu cổ đông sáng lập:

- Cụm Cảng hàng không miền Nam (nay là Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP);
- Công ty Sửa chữa máy bay A41 (nay là Công ty TNHH MTV Sửa Chữa Máy Bay 41);
- Công ty cổ phần Đại lý liên hiệp vận chuyển (nay là Công ty cổ phần Gemadept);
- Công ty TNHH Đầu Tư Nam Phú Quốc Tế;
- Công ty Cổ phần Đầu Tư Á Châu;
- Công ty Cổ phần Sóng Việt.

Sự ra đời của SCSC nhằm đầu tư xây dựng và phát triển Nhà ga hàng hóa Hàng không theo tiêu chuẩn quốc tế tại Sân bay Tân Sơn Nhất.

Dự án Ga hàng hóa – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất của SCSC được triển khai xây dựng từ tháng 6/2009 và hoàn thành vào tháng 8/2010. Từ tháng 10/2010 đến hết năm 2011, công trình được chạy thử, nghiệm thu và đưa vào vận hành khai thác.

Được sự tư vấn của các chuyên gia nước ngoài gồm Công ty tư vấn Lufthansa (LCG –Đức), Công ty tư vấn Sân bay Nhật Bản (JAC), nhà ga hàng hóa SCSC có tổng mức đầu tư lên đến 1.065 tỷ đồng (tương ứng khoảng 51 triệu USD),

được bố trí tại phía Tây Nam ga hành khách – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, có diện tích rộng 143.000 m², tiếp giáp bên đầu số 1, 2, 3 của sân đậu máy bay Tân Sơn Nhất.

Nhà ga hàng hóa bao gồm ba khu vực:

- Khu vực sân đậu: 52.421 m², có sức chứa 3 máy bay B 747F hoặc 5 máy bay A321 cùng lúc.
- Khu vực Ga hàng hóa : 26.670 m². Nhà ga hàng hóa có công suất thiết kế 200.000 tấn hàng hóa (giai đoạn 1), 350.000 tấn hàng hóa (giai đoạn 2).
- Khu vực nhà kho, bãi đậu xe, đường giao thông và tòa nhà văn phòng , công trình phụ trợ: 64.000 m².

Nhà ga hàng hóa SCSC được đầu tư trang thiết bị hiện đại đủ tiêu chuẩn quốc tế đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt của ngành và các hãng hàng không khách hàng.

SCSC là doanh nghiệp được Ủy ban Nhân dân Tp. Hồ Chí Minh, Cục hàng không Việt Nam và Hải quan Việt Nam cấp phép xây dựng Nhà ga hàng hóa tại Sân bay Tân Sơn Nhất. Nhà ga hàng hóa của SCSC cũng là nhà ga duy nhất của Việt Nam phù hợp tiêu chuẩn quốc tế của IATA (Hiệp hội vận chuyển hàng không quốc tế).

Tiếp theo những phát triển đó, SCSC đã thành công đạt chứng nhận chất lượng ISAGO, chứng nhận TAPA A của Hiệp hội bảo vệ tài sản vận chuyển và chứng nhận RA3.

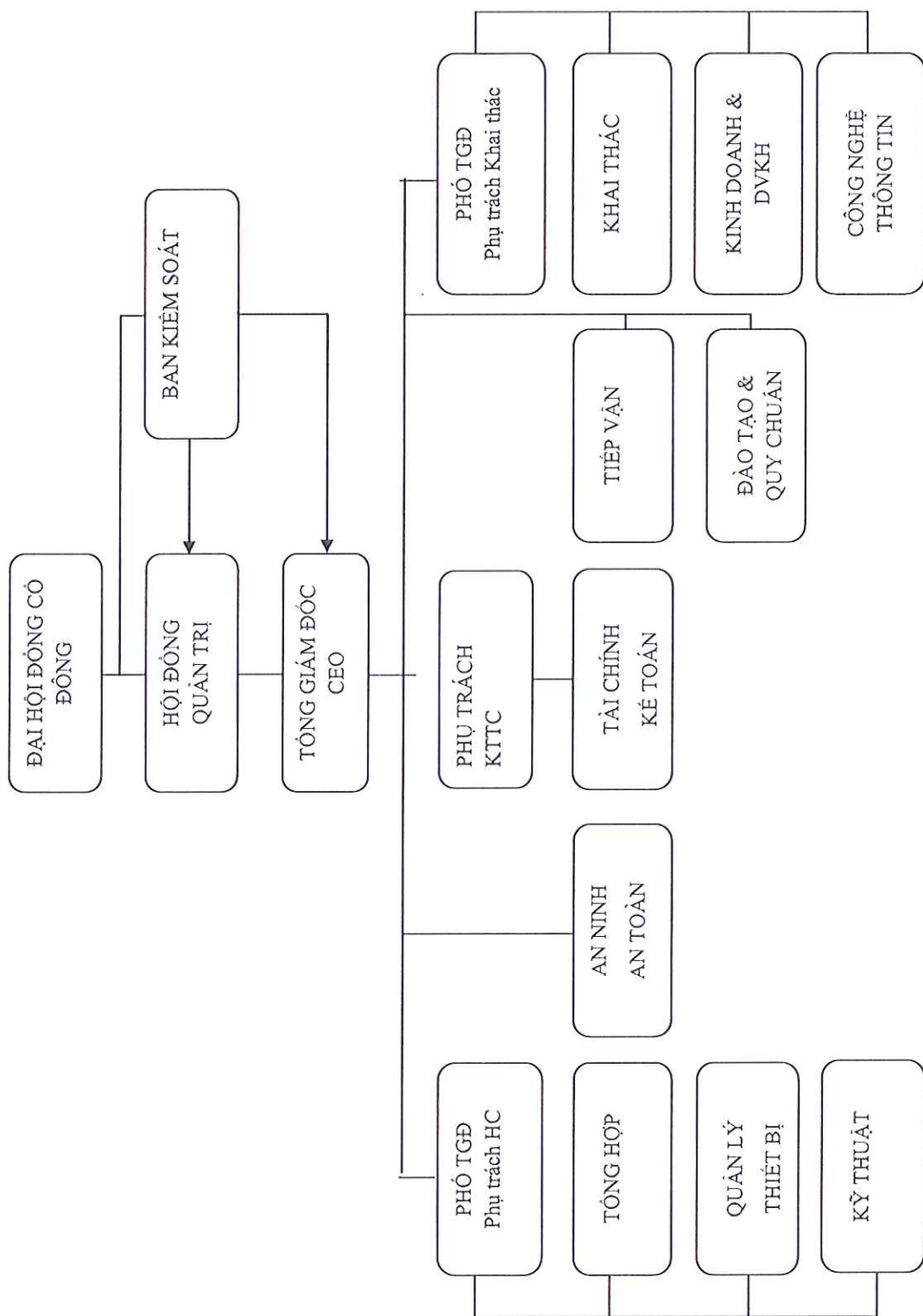
Các sự kiện khác:

- Tiếp nối những thành công gặt hái được trong các năm qua và tuân thủ các quy định hiện hành, SCSC đã đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống UpCom của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào tháng 07/2017.
- Đầu năm 2018, Công ty triển khai kế hoạch niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM và đã nhận được Quyết định chấp thuận niêm yết số 227/QĐ-SGDHCM ngày 26/06/2018 của Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM.
- Ngày 03/08/2018, cổ phiếu của Công ty với mã cổ phiếu SCS đã chính thức được giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.
- Công ty đã được Forbes VN bình chọn là một trong 50 Doanh nghiệp niêm yết tốt nhất năm 2019 và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) trao chứng nhận một trong 10 Doanh nghiệp có năng lực quản trị - năng lực tài chính tốt nhất sản chứng khoán Việt Nam.
- Trong năm 2019, Công ty đã hoàn thành việc lấy chứng nhận CEIV Pharma của Hiệp hội vận tải hàng không IATA. SCSC là công ty đầu tiên của Việt Nam đạt được chứng nhận quốc tế này, xác nhận năng lực xử lý hàng hoá dược phẩm của SCSC.

- Năm 2020 Công ty được bình chọn trong Bảng xếp hạng “50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam” do Báo Nhịp Cầu Đầu Tư tổ chức.

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

5.1 Mô hình quản trị - sơ đồ tổ chức công ty



5.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

a. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp ít nhất mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty.

b. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị có 07 người, bao gồm: 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập. HĐQT do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết định chiến lược phát triển Công ty, xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý Công ty, đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

c. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát hiện có 03 người, bao gồm: 01 Trưởng Ban và 02 thành viên. Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty; giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, kế toán; hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Công ty; thẩm định báo cáo tài chính hàng năm; báo cáo cho ĐHĐCĐ tính chính xác, trung thực, hợp pháp về báo cáo tài chính của Công ty.

d. Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc gồm Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự

giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

e. Các phòng ban chức năng

- *Phòng Tổng hợp:*

Cung cấp các nguồn lực và dịch vụ bao gồm nhân lực, các trang thiết bị, phương tiện, dịch vụ hỗ trợ để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của công ty.

- *Phòng Quản lý thiết bị*

Tổ chức, quản lý, bảo trì, sửa chữa hệ thống máy móc, trang thiết bị phương tiện phục vụ mặt đất chuyên dụng phục vụ cho hoạt động khai thác hàng hóa.

- *Phòng Kỹ thuật:*

Tổ chức, quản lý, bảo trì, sửa chữa hệ thống máy móc, trang thiết bị và cơ sở hạ tầng phục vụ cho hoạt động khai thác hàng hóa và các hoạt động kinh doanh khác của Công ty.

- *Phòng An ninh an toàn:*

Kiểm soát, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý an ninh, an toàn, môi trường tuân thủ các quy định hiện hành của các ban ngành chức năng và các yêu cầu của hãng hàng không khách hàng; đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng mà công ty đang áp dụng.

- *Phòng Tài chính kế toán:*

Thực hiện chức năng quản lý về tài chính kế toán, hạch toán kế toán, thông tin kinh tế, phân tích hoạt động kinh tế, kiểm soát tài chính kế toán tại Công ty.

Quản lý, sử dụng và kiểm soát vốn tài chính do Công ty huy động.

- *Phòng Tiếp vận:*

Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các hoạt động khai thác hàng hóa nội địa đi và đến, dịch vụ kho và các dịch vụ hỗ trợ Hải quan của Công ty.

- *Phòng Đào tạo và quy chuẩn:*

Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các công tác đào tạo nguồn lực đáp ứng các yêu cầu của Công ty, các hãng hàng không khách hàng và cơ quan chức năng.

Kiểm soát, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng và bảo mật thông tin trong toàn Công ty.

- *Phòng Khai thác:*

Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các hoạt động khai thác hàng hóa, bưu kiện đi và đến quốc tế và chuyển tiếp theo hợp đồng phục vụ của Công ty với các hãng hàng không và đại lý hàng hóa.

- *Phòng Công nghệ thông tin*

Quản trị, duy trì, bảo trì và phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hoạt động khai thác và các hoạt động kinh doanh khác của Công ty.

- *Phòng Kinh doanh và dịch vụ khách hàng:*

Đề xuất xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển kinh doanh, marketing hàng năm và dài hạn.

Thực hiện các chính sách quảng bá thông tin các dịch vụ công ty cung cấp đến khách hàng.

Duy trì và phát triển mối quan hệ với khách hàng và các dịch vụ chăm sóc khách hàng.

6. Định hướng phát triển

Tập trung chỉ đạo định hướng hoạt động khai thác , sản xuất kinh doanh của Công ty phát triển ổn định, đạt hiệu quả cao, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động và lợi ích của cổ đông.

Công ty xây dựng các kịch bản, tìm các giải pháp đảm bảo sản xuất kinh doanh an toàn, liên tục trong tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp.

Hoàn thiện hệ thống quản lý, tăng cường phát triển kinh doanh và ngu ồn nhân lực để tăng cường hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Tiếp tục công tác kiểm tra giám sát, củng cố và nâng cao năng lực của bộ máy điều hành, kiểm tra nhằm nâng cao hiệu quả và bảo toàn vốn.

Xem xét mở rộng một số hoạt động có liên quan để tăng tiện ích cho khách hàng và thêm giá trị cho công ty như: đẩy mạnh hoạt động khai thuê hải quan, các dịch vụ “*cánh tay nối dài*” của nhà ga hàng hóa, dịch vụ khai thác hàng được phẩm, ứng dụng CNTT cho các nghiệp vụ hoạt động của Công ty như POS, QR code, ERP ...

Công ty đảm bảo chế độ, chính sách rõ ràng, minh bạch và đáp ứng được quyền lợi của người lao động.

Với các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng), Công ty luôn tuân thủ các quy định về môi trường như xử lý nước thải, nguồn vật liệu xả thải... và thực hiện theo đúng qui định của cơ quan chức năng.

Mục tiêu và nhiệm vụ của năm 2021:

Với những dự báo khả quan của nền kinh tế năm 2021 và quyết tâm là Nhà ga hàng hóa hàng không kiểu mẫu, Công ty SCSC luôn triển khai nhiều phương án và chính sách quản lý, điều hành quản lý hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Về công tác Tổ Chức và Quản trị:

- + Tiếp tục cơ cấu tổ chức để nâng cao năng suất lao động.
- + Tăng cường đào tạo, nâng cao kỹ năng quản lý và chuyên môn.
- + Xây dựng và phát triển nguồn Nhân lực chất lượng tốt.

Về công tác Sản xuất Kinh doanh:

- + Tiếp tục phát triển và giữ chân khách hàng để tăng trưởng sản lượng hàng hóa tương đương mức năm 2019.
- + Phát huy tối đa mặt bằng tầng mái để mở rộng mặt bằng cho thuê.
- + Quyết tâm hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh với việc tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận.
- + Triển khai các dự án đầu tư: Triển khai và hoàn thành dự án mở rộng diện tích văn phòng tại khu nhà B3; Công tác chuẩn bị hồ sơ xin phép xây dựng Toà nhà SCSC-2; Đầu tư vào doanh nghiệp cùng ngành; Đầu tư thiết bị nâng công suất Nhà Ga lên 350.000 tấn/năm cho giai đoạn 2.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	KH2021/ TH2020
1. Tổng sản lượng	Tấn	210.111	226.000	107,6%
- Hàng hóa quốc tế	Tấn	154.488	166.000	107,5%
- Hàng hóa quốc nội	Tấn	55.623	60.000	107,9%
2. Diện tích văn phòng cho thuê	m ²	7.030	7.450	106,0%

3. Tổng doanh thu	Triệu đồng	721.584	780.000	108%
4. Chi phí	Triệu đồng	222.254	240.000	107,9%
5. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	499.330	540.000	108,1%

Mục tiêu đưa ra dựa trên các cơ sở sau:

- + Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) dự báo gói kích cầu 1,9 nghìn tỷ USD của Tổng thống Joe Biden cùng với việc triển khai nhanh chóng các nỗ lực tiêm chủng sẽ làm tăng GDP toàn cầu thêm 1%, đạt mức tăng trưởng 5,6% trong 2021.
- + Báo cáo triển vọng kinh tế Việt Nam 2021 và giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư mới đây đã đưa ra dự báo 2 kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2021: Kịch bản cơ sở: 6,17%/năm; Kịch bản khả quan: 6,72%/năm. Khi xây dựng mục tiêu, Công ty nghiêng về kịch bản 2 sau khi có gói kích cầu 1,9 nghìn tỷ của Mỹ.
- + Gói kích cầu 1,9 nghìn tỷ USD của Mỹ sẽ thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu của nhiều nước, trong đó có Việt Nam. Theo Trading Economics, Việt Nam đã trở thành nước xuất khẩu lớn thứ 8 vào Mỹ kể từ đầu năm 2021. Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo, GDP của Việt Nam sẽ đạt mức tăng trưởng 6,8% vào năm 2021. Với gói kích thích 1,9 nghìn tỷ này của Mỹ, dự báo của WB về nền kinh tế Việt Nam sẽ càng khả thi hơn.
- + Hầu hết các yếu tố dẫn dắt thị trường hiện nay đều ủng hộ đà đi lên của ngành vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không. Thương mại và sản xuất công nghiệp trở lại giá trị trước khủng hoảng, hàng tồn kho ở mức thấp so với doanh số bán hàng, niềm tin kinh doanh đang được mở rộng và các đơn đặt hàng xuất khẩu mới nhìn chung tăng trưởng rất mạnh. Niềm tin kinh doanh được cải thiện và vai trò quan trọng của hàng không trong phân phối vắc xin dự kiến sẽ chứng kiến khối lượng hàng hóa tăng 13% so với 2020 theo IATA.

7. Các rủi ro:

7.1 Rủi ro về kinh tế

Các tác động của nền kinh tế đối với thị trường vận tải hàng hóa hàng không và thị trường bất động sản sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến dịch vụ khai thác hàng hóa hàng không – mảng hoạt động chiếm trên 90% tổng doanh thu của Công ty cổ phần Dịch

vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC) và hoạt động cho thuê văn phòng (chiếm hơn 5% tổng doanh thu) của Công ty.

Đại dịch Covid-19 bùng phát trên Thế Giới từ đầu năm 2020 vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp và ảnh hưởng trực tiếp, nghiêm trọng đến nền kinh tế toàn cầu nói chung và ngành hàng không nói riêng. Cho đến nay dịch bệnh tạm thời được khống chế nhưng vẫn còn rất khó lường.

7.2 Rủi ro về pháp luật

Hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Chứng khoán, Luật kinh doanh bất động sản và các Luật khác thay đổi.

Trong năm 2020, Quốc hội đã ban hành Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp, Chính phủ ban hành các Nghị định qui định chi tiết và các Thông tư liên quan hướng dẫn công bố thông tin, quản trị công ty... đối với công ty đại chúng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển bền vững, nâng cao tính minh bạch, cạnh tranh lành mạnh, trong đó có hoạt động kinh doanh của Công ty.

Toàn bộ các hoạt động của Công ty đang được thực hiện trên diện tích đất là 14,3 ha. Đây là khu đất tại Sân bay Tân Sơn Nhất của Công ty TNHH MTV Sửa chữa máy bay 41 thuộc Bộ Quốc phòng dùng góp vốn thành lập Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn. Do đó, trong trường hợp có yêu cầu khẩn cấp từ phía Bộ Quốc phòng cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng (ví dụ như chiến tranh...), mọi hoạt động của Công ty phải tạm dừng ngay lập tức và bàn giao nguyên trạng cơ sở vật chất cho Bộ Quốc phòng phục vụ nhiệm vụ quân sự.

7.3 Một số rủi ro đặc thù

- Rủi ro về lãi suất
- Rủi ro về tỷ giá

7.4 Một số rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như dịch họa, hỏa hoạn... có khả năng xảy ra sẽ ảnh hưởng đến hoạt động khai thác hàng hóa hoặc gây thiệt hại đến tài sản công trình. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty đã tham gia vào các hợp đồng bảo hiểm cho tài sản và các công trình xây dựng của Công ty.

Công ty cũng trang bị một hệ thống phòng cháy chữa cháy hoàn chỉnh được lắp đặt cho tất cả các khu vực phục vụ hàng hóa và văn phòng. Tất cả các khu vực cần thiết đều được trang bị hệ thống tưới phun. Hệ thống báo cháy sẽ dò tìm đám cháy và

truyền thông tin trực tiếp cho Trung tâm An ninh. Hệ thống này là một phần của hệ thống an toàn chung cho nhà ga hàng hóa SCSC.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020 là một năm đầy khó khăn và thách thức đối với nền kinh tế Thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng do ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19. Kinh tế Thế giới suy thoái nghiêm trọng nhất trong lịch sử, các nền kinh tế lớn đều giảm sâu. Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam là một trong số ít nền kinh tế vẫn duy trì được tăng trưởng, với tốc độ tăng GDP năm 2020 ước đạt 2,91%.

Một điểm sáng trong bức tranh kinh tế năm 2020 là xuất khẩu của Việt Nam vẫn duy trì được tăng trưởng, xuất siêu hàng hóa đạt mức cao kỷ lục 19,1 tỷ USD và cán cân thương mại duy trì xuất siêu 5 năm liên tiếp. Việc ký kết các Hiệp định Thương mại tự do đã mang lại những tín hiệu tích cực cho nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt là Hiệp định Thương mại tự do VN – EU (EVFTA), mang lại kim ngạch xuất khẩu sang EU là 34,8 tỷ USD.

Riêng đối với ngành hàng không, theo Hiệp hội Vận tải Hàng không Quốc tế (IATA) thiệt hại của ngành hàng không Thế giới trong năm 2020 là 118 tỷ USD, số chuyến bay giảm từ 38,9 triệu chuyến năm 2019 xuống còn 16,4 triệu chuyến năm 2020 và lượng hàng hoá vận chuyển hàng không giảm 11,5% so với năm 2019.

Sản lượng hàng hoá SCSC phục vụ trong năm 2020 đạt 210.111 tấn giảm 3,8% so với năm 2019, trong đó hàng hóa quốc tế giảm 7,1%, hàng hóa quốc nội tăng 6,6%.

Những yếu tố chính tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Thị trường ngành hàng không bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch Covid-19;
- Hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu sân bay Tân Sơn Nhất sụt giảm;
- Tuy nhiên, sản lượng hàng hóa quốc nội được duy trì và tăng 6,6% so với 2019 do chính sách giá tốt của Vietjet Air Cargo và lợi thế khai thác máy bay thân rộng của Bamboo Airway.

Công ty đã hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020 mà ĐHĐCĐ đề ra và vượt KH hơn 10% về sản lượng và lợi nhuận; tuy nhiên thấp hơn so với thực hiện năm 2019 về sản lượng, doanh thu và lợi nhuận.

Kết quả thực hiện so với kế hoạch và so với năm trước:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện		% / 2019	% / KH
		2019	2020		
1. Tổng sản lượng	Tấn	218.450	210.111	96,2%	110,6%
- Hàng hóa quốc tế	Tấn	166.290	154.488	92,9%	107,3%

- Hàng hóa quốc nội	Tấn	52.160	55.623	106,6%	120,9%
2. Diện tích văn phòng cho thuê	m ²	6.853	7.030	102,6%	113,9%
3. Doanh thu thuần	Triệu đồng	747.976	692.853	92,6%	105%
4. Chi phí	Triệu đồng	210.297	193.523	92%	92,2%
5. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	537.679	499.330	92,9%	110,9%
6. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	502.180	464.409	92,5%	

2. *Tổ chức và nhân sự*

- Tổng số cán bộ, nhân viên đến 31/12/2020 là 470 người, cụ thể:

Ban Tổng Giám đốc	03
Phòng kế toán	08
Phòng đào tạo và quy chuẩn	04
Phòng Tổng hợp	15
Phòng CNTT (ITS)	04
Phòng an ninh - an toàn	46
Phòng kỹ thuật	17
Phòng quản lý thiết bị	07
Phòng khai thác	300
Phòng tiếp vận	65
Phòng kinh doanh và DVKH	01
Tổng cộng	470

- Cơ cấu nhân sự:

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
I. Phân theo trình độ lao động:		
- Thạc sỹ	9	1,91%
- Cử nhân	73	15,53%
- Kỹ sư	17	3,62%
- Cao đẳng	34	7,23%
- Trung cấp	75	15,96%
- Phổ thông trung học	177	37,66%
- Phổ thông cơ sở	85	18,09%

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
II. Phân theo Hợp đồng lao động:		
- Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	391	83,19%
- Hợp đồng lao động có thời hạn	78	16,60%
- Hợp đồng lao động thời vụ	1	0,21%
Tổng cộng	470	100%

- Danh sách Ban Tổng Giám đốc:

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	CMND
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1964	079064004505
Ông Nguyễn Thái Sơn	Phó Tổng Giám đốc	1956	020173320
Ông Tô Hiến Phụng	Phó Tổng Giám đốc	1967	022202761

- Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	CMND
Ông Lê Xuân Lộc	Kế toán trưởng	1960	038060000638
Bà Ngô Thị Anh Thư	Phó phụ trách P.TCKT	1982	025662489

- Sơ yếu lý lịch trích ngang của Ban điều hành Công ty:

Ông NGUYỄN QUỐC KHÁNH			
Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Quảng Nam
Ngày tháng năm sinh	1964		
Nơi sinh	Sài Gòn	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930

Ông NGUYỄN QUỐC KHÁNH			
Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc			
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế vận tải biển

Quá trình công tác:

- 1983-1988: Học khoa Kinh tế, ĐH Hàng Hải tại Odessa, Liên Xô cũ.
- 1989-1993: Nhân viên phòng Kinh doanh Công ty LD Gemadept
- 1993-1997: Phó phòng Đại lý Container Công ty CP Gemadept
- 1997-2003: Trưởng phòng Đại lý Container Công ty CP Gemadept
- 2003-2008: Giám đốc Điều hành Công ty LD MBN-GMD Việt Nam
- 2008 – nay: TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty Cổ Phần Dịch Vụ Hàng Hóa Sài Gòn.

Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2020	■ Cá nhân: 733.000 cổ phần. ■ Đại diện Công ty cổ phần Gemadept: 2.858.785 cổ phần
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2020	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ông NGUYỄN THÁI SƠN			
Phó Tổng Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Thái Bình
Ngày tháng năm sinh	1956		
Nơi sinh	Đà Nẵng	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Quản trị Hàng hóa Quốc tế vận chuyển

Ông NGUYỄN THÁI SƠN

Phó Tổng Giám đốc

bằng đường Hàng
Không

Quá trình công tác:

- 1991-1996: Nhân viên hàng hóa tại hãng hàng không Đức Lufthansa
- 1996-2010: Phó Giám Đốc phụ trách bộ phận Hàng hóa - (Lufthansa Cargo AG)
- Từ tháng 4/2010 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc phụ trách Khai thác tại Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Sơn.

Chức vụ hiện nay

Phó Tổng Giám đốc SCSC.

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác

Không

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2020

- Cá nhân: 25.100 cổ phần

Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2020

Không

Các khoản nợ đối với Công ty

Không

Thù lao

-

Các khoản lợi ích khác

Không

Hành vi vi phạm pháp luật

Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty

Không

Ông TÔ HIỂN PHƯỢNG

Phó Tổng Giám đốc

Giới tính

Nam

Quê quán

Hưng Yên

Ngày tháng năm sinh

1967

Nơi sinh

Sài Gòn

Số điện thoại cơ quan

(84.8) 3997 6930

Quốc tịch

Việt Nam

Trình độ văn hóa

12/12

Dân tộc

Kinh

Trình độ chuyên môn

Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- 1990 - 1992 Nhân viên kế hoạch kinh doanh Cty Bạch Đằng, Q.1.
- 1992 - 1997: Phó phòng Phòng kế hoạch - Ban QLDA Nhà máy lọc

Ông TÔ HIỀN PHƯỢNG

Phó Tổng Giám đốc

dầu, Petrovietnam

- 1997 – 2007: Giám đốc - Phó Giám đốc, Công ty CP Vinh Nam, KCN Tân Bình, Q. Tân Bình, Tp. HCM
- 2007 – 2009: Giám đốc Công ty CP Nam Liên, KCN Sóng Thần 1, H. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
- 2009 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn

Chức vụ hiện nay	Phó Tổng Giám đốc SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Giám đốc Công ty CP Nam Liên
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2020	■ Cá nhân: 69.600 cổ phần.
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2020	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ông LÊ XUÂN LỘC

Kế toán trưởng

Giới tính	Nam	Quê quán	Thanh Hóa
Ngày tháng năm sinh	1960		
Nơi sinh	Thanh Hóa	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	10/10
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, Cử nhân luật.

Quá trình công tác:

- 1983-1990: Kế toán Trưởng - Trung Tâm Tính Toán - Tổng Cục Hàng Không Việt Nam
- 1990-1993: Kế Toán Tổng Hợp - Sân Bay Quốc Tế Tân Sơn Nhất - Tổng Công Ty Hàng Không Việt Nam

Ông LÊ XUÂN LỘC

Kế toán trưởng

- 1993-2007: Phó phòng Tài Chính Kế Toán - Cụm Cảng Hàng Không Miền Nam
- 2008-nay: Kế Toán Trưởng - Trưởng phòng Tài Chính Kế Toán - Công ty SCSC.
- 2012-06/2018: Thành viên Hội đồng quản trị SCSC

Chức vụ hiện nay	Kế toán trưởng SCSC. Nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/11/2020.
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2020	■ Cá nhân: 24.600 cổ phần.
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2020	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Bà NGÔ THỊ ANH THU'

Phó phòng tài chính kế toán

Giới tính	Nữ	Quê quán	Đà Nẵng
Ngày tháng năm sinh	01/06/1982		
Nơi sinh	Đà Nẵng	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Tài Chính Ngân hàng

Quá trình công tác:

- 2004 -2007: Assistant phòng kinh doanh – Công ty Liên doanh Phú Mỹ Hưng.
- 2007- 2010: Kế Toán Tổng Hợp – Công ty TNHH Khải Đức

Bà NGÔ THỊ ANH THU'

Phó phòng tài chính kế toán

- Tháng 10/2010 – Tháng 4/2016: Chuyên viên Kế Toán – Công Ty SCSC
- Tháng 5/2016 – Tháng 10/2020: Trưởng Bộ phận Kế toán Tổng Hợp - Công ty SCSC.
- Tháng 11/2020 - nay: Phó phụ trách phòng TCKT – Công ty SCSC.

Chức vụ hiện nay	Phó phụ trách phòng Tài chính Kế toán SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2020	▪ Cá nhân: 7.100 cổ phần.
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2020	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

- **Những thay đổi trong Ban điều hành:** Ông Lê Xuân Lộc được miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng từ ngày 01/11/2020 để nghỉ hưu theo chế độ, bà Ngô Thị Anh Thu được bổ nhiệm chức vụ Phó phụ trách P.TCKT từ ngày 29/10/2020.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

HDQT Công ty đã phê duyệt chủ trương đầu tư và tổng mức đầu tư gói thầu “*Cung cấp, lắp đặt hệ thống kho lạnh mở rộng*” để tăng diện tích lưu trữ và tăng năng suất khai thác hàng được phẩm và hàng tươi sống. Công ty đã hoàn thành việc lựa chọn và ký hợp đồng với nhà thầu thi công, lắp đặt kho lạnh mở rộng và sẽ đưa công trình vào hoạt động trong Quý 1-2021.

HDQT cũng đã phê duyệt chủ trương, phê duyệt và ký Hợp đồng với Đối tác v/v: “*Cho thuê mái nhà kho để sản xuất điện mặt trời*” nhằm tăng doanh thu và giảm chi phí tiêu thụ điện, góp phần giảm tác động đến môi trường.

Ban Điều hành đang trình HDQT phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “*Xây dựng văn phòng tại Tòa nhà B3*”. Dự kiến khởi công vào tháng 5 và hoàn thành vào tháng 8/2021.

Ngoài ra, Công ty có đầu tư mua sắm một số thiết bị để sửa chữa Máy soi chiếu container, mua sắm thêm xe nâng tay điện để tăng năng suất khai thác hàng hóa.

4. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài chính*

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020	%2020/2019
Sản lượng hàng hóa	Tấn	218.450	210.111	96,18%
Diện tích văn phòng cho thuê	m ²	6.853	7.030	102,6%
Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	1.073.273	1.094.302	101,96%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	747.976	692.853	92,63%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	539.971	501.340	92,85%
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	(2.292)	(2,009)	87,65%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	537.679	499.331	92,87%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	502.180	464.409	92,48%

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:*

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</i>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	6,37	6,52	lần
- Hệ số thanh toán nhanh: $\frac{\text{TSLĐ} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	6,37	6,52	lần
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	6,4%	7,18%	
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	6,9%	7,70%	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
- Vòng quay hàng tồn kho: $\frac{\text{Giá vốn hàng bán}}{\text{Hàng tồn kho BQ}}$	0%	0%	
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	70%	63%	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	67%	67%	

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	50%	46%	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	47%	42%	
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	72%	72%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng vốn điều lệ: 579.357.000.000 đồng
- Tổng số cổ phiếu: 57.935.700 cổ phần, trong đó:
 - + Tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 50.175.700 cổ phần
 - + Tổng số cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng: 570.000 cổ phần
 - + Tổng số cổ phiếu ưu đãi cổ tức không có quyền biểu quyết: 7.190.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 31/12/2020

Họ và tên	SDKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Tổng Công ty Cảng Hàng Không Việt Nam - CTCP	0311638525	Sân bay Quốc Tế TSN, Q. Tân Bình	7.500.000	12,95%
Công ty CP GEMADEPT	0301116791	Số 2-4-6 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1	18.441.640	31,83%
Công ty TNHH MTV Sửa Chữa máy bay 41	0301428800	Số 6 Thăng Long, P. 4, Q. Tân Bình	7.202.500	12,43%
TỔNG			33.144.140	57,21%

Cơ cấu cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn tại ngày 31/12/2020

Đơn vị: nghìn đồng

Danh mục	CD trong nước		CD nước ngoài		Tổng	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ

Danh mục	CD trong nước		CD nước ngoài		Tổng	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
Vốn điều lệ	434.490.820	75,00%	144.866.180	25,00%	579.357.000	100%
Cổ đông là pháp nhân	354.440.010	61,18%	143.588.360	24,78%	498.028.370	85,96%
Cổ đông là cá nhân	80.050.810	13,82%	1.277.820	0,22%	81.328.630	14,04%

(*) Ghi chú: Cơ cấu cổ đông SCSC dựa trên danh sách cổ đông do VSD lập tại ngày 15/12/2020

Danh mục	CD trong nước	CD nước ngoài
Cổ đông là pháp nhân	20	61
Cổ đông là cá nhân	2.319	73
Tổng cộng	2.339	134

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: tăng 3.800.000.000 VND do phát hành 380.000 cổ phiếu ESOP.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có.

e) Các chứng khoán khác: không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chủ yếu là nylon, dầu DO (chạy máy phát điện, xe đầu kéo) và giấy in, photo các loại.

- Tổng lượng dầu DO tiêu thụ năm 2020 là 24.000 lít, giảm 25% so với năm 2019 do ảnh hưởng của dịch Covid-19 làm giảm sản lượng hàng hoá và giãn cách xã hội.

- Tổng lượng giấy in và photo các loại khoảng 6.725 rams, giảm 10% so với năm 2019.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không có.

6.2 Tiêu thụ năng lượng (điện, nước):

- Tốc độ gia tăng chi phí điện năng qua các năm: 2017, 2018, 2019 và 2020 lần lượt là: 9.08%, 7,6%, 9.24% và -1.27%
- Tốc độ gia tăng chi phí nước cấp qua các năm: 2017, 2018, 2019 và 2020 lần lượt là: 13.55%, - 3,36%, 8.19% và -21.06%
- Tốc độ gia tăng chi phí dầu DO qua các năm: 2017, 2018, 2019 và 2020 lần lượt là: 12.5%, -3,7%, 3.85% và -11.11%

Nguyên nhân tốc độ chỉ số điện, nước năm 2020 giảm so với 2019 là do dịch bệnh Covid-19 nên giảm giờ công, đặc biệt tháng 12/2020 điện giảm do điện năng lượng mặt trời áp mái đã hoà lưới điện SCSC.

Theo thống kê các chỉ số trên, đánh giá việc quản lý và kiểm soát năng lượng tiêu thụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty là có hiệu quả.

Ngoài ra, các yếu tố khác quan trọng sử dụng điện trong việc thi công các công trình mở rộng: Lắp đặt máy lạnh cho kho số 4, Kho của lấy sáng và Khu PER mở rộng để lưu trữ hàng lạnh, Thi công mới mái che bãi xe găng máy, mở rộng mái che ga Nội Địa, thi công nhà để rác thải, thi công xưởng gỗ... cũng có ảnh hưởng gia tăng năng lượng tiêu thụ điện và nước của công ty trong thời gian trên.

Để giảm chi phí điện, nước một cách toàn diện và hiệu quả, Công ty đề ra một số giải pháp kỹ thuật như sau:

- Dùng X-WEB để kiểm soát và điều khiển kho lạnh;
- Tất cả hệ thống điều hòa không khí đều sử dụng công nghệ Inverter tiết kiệm năng lượng;
- Dùng bộ điều khiển I-Manager để kiểm soát và điều khiển hệ thống điều hòa không khí;
- Dùng hệ thống BMS để kiểm soát và điều khiển hệ thống chiếu sáng và quạt thông gió;
- Dùng hệ thống tự bù để nâng cao hiệu suất sử dụng điện;
- Hệ thống tủ hòa đồng bộ để tối đa hóa sự hoạt động của hệ thống máy phát;
- Theo dõi hàng ngày đồng hồ đo đếm điện tại từng khu vực để kiểm soát điện năng nhằm mục đích ngăn chặn các bất thường xảy ra (nếu có);
- Theo dõi đồng hồ đo đếm nước cấp hàng ngày nhằm hạn chế và ngăn chặn các bất thường xảy ra (nếu có);
- Thay bóng đèn LED tiết kiệm điện khu hành lang công cộng, toilet tòa nhà văn phòng và khu Per trong nhà ga hàng hóa;
- Bảo trì hệ thống cơ điện tuân thủ theo kế hoạch bảo trì định kỳ hàng năm đã được phê duyệt và tuân thủ theo khuyến cáo của nhà sản xuất đảm bảo máy móc hoạt động tốt, ít hư hỏng và tăng tuổi thọ máy móc, thiết bị, giảm chi phí tiêu thụ điện năng...

6.3 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) Công tác quản lý môi trường và kiểm soát chất thải:

Môi trường không khí trong các khu vực công, bên trong Công ty và các vị trí xung quanh đều đạt tiêu chuẩn vệ sinh lao động (QCVN 02:2019/BYT) và quy chuẩn chất lượng môi trường không khí xung quanh (QCVN 03:2019/BYT).

SCSC đã đề ra các nội quy qui định, các biện pháp kiểm soát nhằm quản lý chặt chẽ về vệ sinh môi trường để hạn chế tối đa các chất thải phát sinh và an toàn lao động cho nhân viên trực tiếp tham gia trong quá trình hoạt động của Công ty.

SCSC đã thực hiện các nội dung về quản lý môi trường như sau:

- Tuân thủ nghiêm túc Luật pháp Việt Nam và Công ước Quốc tế về bảo vệ môi trường.
- Tuân thủ các tiêu chuẩn Việt Nam trong quá trình giám sát và bảo vệ môi trường.
- Đã đăng ký và được cấp chủ nguồn thải theo giấy chứng nhận số QL.CTNH 79 005791.T được cấp ngày 01 tháng 12 năm 2016.
- Định kỳ 6 tháng/ lần, SCSC họp đồng Công ty CP DV-TV Môi trường Hải Âu thực hiện quan trắc môi trường: Không khí, Nước thải và quan trắc môi trường lao động.

Công tác kiểm soát chất thải:

- Chất thải sinh hoạt, dịch vụ được phân loại thu gom hợp lý và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý trên địa bàn là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Quận Tân Bình.
 - Chất thải rắn nguy hại được quản lý theo đúng Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Công ty đã ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Môi trường Việt Úc – Vinausen là đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải đúng quy định.
- b) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.
- c) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

6.4 Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động bình quân: 483 người.
- Mức lương bình quân: 15.468.680 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Chính sách lương:

- Chính sách trả lương: trả lương theo vị trí công việc và theo hiệu quả công việc.
- Lương ngoài giờ: được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Chính sách xét điều chỉnh lương: hàng năm Công ty có chính sách đánh giá hiệu quả làm việc và xem xét điều chỉnh (tăng/giảm) lương theo vị trí làm việc và hiệu quả công việc.

Chính sách khen thưởng:

- Ngoài lương trả cho người lao động theo quy định, Công ty còn trả lương tháng 13 và thực hiện chính sách khen thưởng, động viên kịp thời người lao động khi có sáng kiến, năng suất làm việc tốt và góp phần vào hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

Chế độ phúc lợi:

- Công ty tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Chế độ nghỉ phép: nhân viên được nghỉ phép 12 ngày/năm và tuân theo quy định hiện hành.
- Phụ cấp tiền ăn: có chế độ ăn trưa miễn phí tại Công ty.
- Trang thiết bị bảo hộ lao động được trang thiết bị đầy đủ đảm bảo an toàn lao động.
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể CBNV.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Trung tâm đào tạo của SCSC được Cục Hàng không thực hiện cấp phép đào tạo nhân viên khai thác, cung cấp dịch vụ mặt đất và nhân viên điều khiển vận hành thiết bị hàng không cho dịch vụ mặt đất tại khu vực hạn chế của Cảng hàng không. Trong năm 2020, Trung tâm đào tạo SCSC đã thực hiện:

- Tự đào tạo nội bộ cho nhân viên SCSC theo nhu cầu của Công ty gồm 128 lớp với số lượt học viên là 1.660 lượt.
- Gửi 22 lượt học viên đi đào tạo bên ngoài: 01 Giáo viên ANHK; 06 Giám sát viên ANHK nội bộ; 04 IATA DGR; 02 IATA LAR; 04 An toàn bức xạ; 05 An toàn sân đỗ.
- Phối hợp với các Hãng hàng không tổ chức đào tạo theo yêu cầu của Hãng cho 283 lượt học viên.
- Tháng 03/2020, SCSC báo cáo Cục HKVN xin phép thực hiện công tác tự đào tạo huấn luyện về Kiến thức ANHK. Do vậy từ năm 2020 SCSC không gửi nhân viên đi học ANHK.

6.5 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020 Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHCĐ giao, cụ thể như sau:

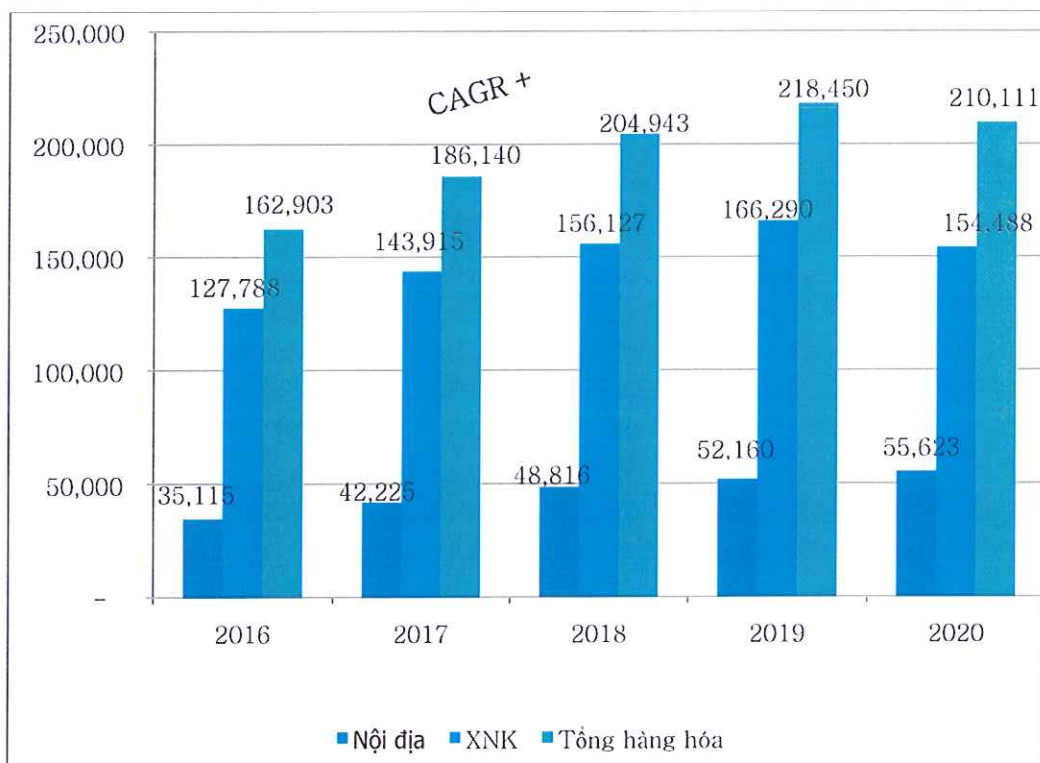
- Tổng sản lượng hàng hóa SCSC thực hiện năm 2020 là 210.111 tấn, tăng 10,6% so với KH. Trong đó sản lượng hàng hoá quốc tế là 154.488 tấn tăng 7,3%, sản lượng hàng hoá quốc nội là 55.623 tấn tăng 20,9% so với KH.

- Doanh thu thuần năm 2020 đạt 693 tỷ đồng, vượt 5% so với KH.
- Chi phí hoạt động là 193,5 tỷ đồng, giảm 7,8% so với KH.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 499 tỷ đồng, vượt 10,9% so với KH.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 464 tỷ đồng và Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu là 8.510 đồng.

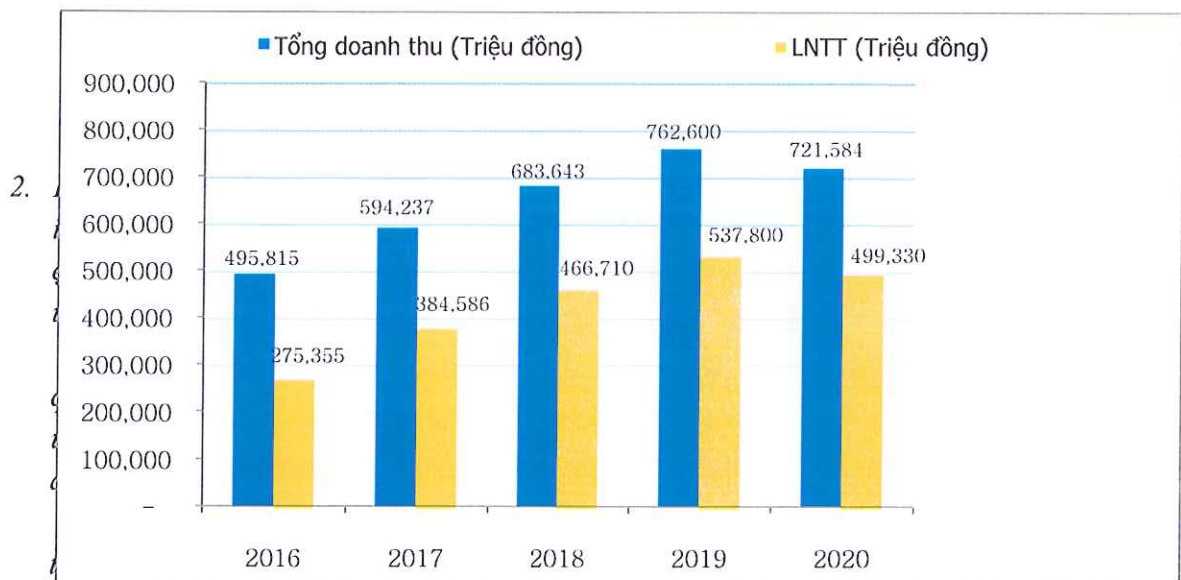
Công ty đạt được doanh thu, lợi nhuận tốt vượt KH 2020 là do:

- Trong năm 2020, Công ty đã ký hợp đồng mới với 5 hãng hàng không và tiếp tục gia hạn hợp đồng với 3 hãng hàng không hiện hữu.
- Đầu tư mở rộng khu vực kho lạnh để tăng khả năng tiếp nhận và lưu trữ hàng lạnh.
- Công ty thực hiện chính sách kiểm soát chi phí chặt chẽ. Do đó, mặc dù sản lượng hàng hóa tăng 10,6% so với KH nhưng tổng chi phí lại giảm 7,8% so với KH. Do đó lợi nhuận trước thuế vượt 10,9% so với KH.
- Tăng cường công tác sử dụng và quản lý nguồn nhân công thuê ngoài hợp lý và hiệu quả, Công ty SCSC có thể chủ động điều chỉnh lực lượng nhân công phù hợp với lượng hàng hóa tăng trưởng mà không ảnh hưởng chất lượng dịch vụ.

Sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu và nội địa giai đoạn 2016-2020 (tấn)



Tổng Doanh thu và Lợi nhuận trước thuế giai đoạn 2016-2020



ài chính

a) Về tài sản:

Trong năm 2020, tổng tài sản của công ty tăng khoảng 21 tỷ đồng, chủ yếu do tăng tài sản ngắn hạn là 68 tỷ đồng, trong khi tài sản dài hạn giảm 47 tỷ đồng. Tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu do tăng các khoản phải thu ngắn hạn. Tài sản dài hạn giảm chủ yếu do khấu hao giá trị các TSCĐ.

Đến ngày 31/12/2020 Công ty không có khoản tài sản, nợ xấu xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

b) Về nợ phải trả:

Năm 2020 công ty quản lý tốt dòng tiền và không còn khoản nợ với các ngân hàng.

Ngoài ra, trong năm công ty cũng không phát sinh khoản nợ phải trả xấu nào.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty tiếp tục xây dựng đội ngũ nhân lực chất lượng cao, tăng cường đào tạo kỹ năng quản lý và chuyên môn.

Công ty tiếp tục triển khai chương trình Kaizen – 5S và hệ thống vi tính hóa quản lý nhằm liên tục cải tiến, tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục hoàn thiện chính sách lương, thưởng gắn liền với hiệu quả công việc và sự đóng góp của Người lao động.

Áp dụng không sử dụng tiền mặt trong toàn công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Triển khai thủ tục đầu tư xây dựng Toà nhà văn phòng SCSC-2 ngay khi có phê duyệt của Quân chủng PK-KQ / Bộ Quốc phòng.

Đầu tư thiết bị nâng công suất Nhà Ga hàng hóa lên 350.000 tấn/năm cho giai đoạn 2 và xây dựng mở rộng phần kho hàng hoá nội địa.

Nghiên cứu và đề xuất khả năng SCSC tham gia đầu tư khai thác Nhà Ga hàng hoá sân bay quốc tế Long Thành theo chủ chương phê duyệt của Chính phủ.

Tiếp tục kế hoạch M&A đầu tư vào doanh nghiệp cùng ngành.

SCSC đã chủ động thành lập Cộng đồng bao gồm các nhà cung cấp dịch vụ hậu cần cho dược phẩm (Pharma Community) đã đạt chuẩn CEIV Pharma của IATA với mục đích cung cấp chuỗi chất lượng hoàn hảo cho Dược phẩm xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất thông qua nhà Ga hàng hoá SCSC.

5. *Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có.*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội*

Trong các chương trình họp HĐQT đều đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các nội dung mà Đại hội đồng cổ đông giao, xem xét đánh giá báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh, các công việc triển khai thực hiện nghị quyết của HĐQT và phê duyệt các đề xuất đầu tư phát triển của Ban Tổng Giám đốc.

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020 đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT luôn đồng hành cùng Ban Điều hành, tăng cường công tác quản lý giám sát, nắm bắt tình hình thực tế về điều hành sản xuất để chỉ đạo sát sao kịp thời và hiệu quả.

Các dự án đầu tư đều được xem xét kỹ trước khi đưa vào triển khai nhằm đảm bảo tính hiệu quả của dự án, phát huy tốt nhất sử dụng đồng vốn. Chủ động cùng Ban Điều hành xây dựng các phương án đầu tư cho năm 2020 và các năm tới nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Trách nhiệm với môi trường và xã hội:

Trong năm 2020, HĐQT đã phê duyệt chủ trương, đã ký Hợp đồng và triển khai với Đối tác v/v: “Cho thuê mái nhà kho để sản xuất điện mặt trời” với mục đích sử dụng năng lượng xanh, sạch và góp phần giảm tác động đến môi trường.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty*

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ được Ban điều hành tuân thủ và thực hiện đúng. Ban điều hành đã chủ động triển khai công việc, hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2020 mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao cho.

Ban điều hành cần tiếp tục tăng cường công tác quản trị, nhân sự bố trí hợp lý hóa sản xuất để nâng cao năng suất lao động và luôn chú trọng công tác cắt giảm chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Ban Điều hành cần xây dựng kế hoạch đào tạo đội ngũ kế thừa cho các vị trí chủ chốt của Công ty để triển khai các kế hoạch, chiến lược dài hạn của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Định hướng chiến lược kinh doanh: ban hành các Nghị quyết chiến lược kinh doanh để thực hiện triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai các dự án kinh doanh trong kế hoạch kinh doanh; định hướng phát triển nâng cao thị phần và kinh doanh hiệu quả.
- Quản lý hoạt động kinh doanh: quản lý hoạt động kinh doanh thông qua việc thường xuyên làm việc với Ban Tổng Giám để phát triển hoạt động kinh doanh; cải tiến sản xuất nâng cao năng suất lao động, phát triển và duy trì nguồn khách hàng tốt và đề xuất các phương án đầu tư để tối ưu hóa nguồn lực cho Doanh nghiệp.
- Giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc: hỗ trợ ban tổng Giám đốc các chính sách, chiến lược phát triển; giám sát chặt chẽ và thực hiện Ngân sách của ban Tổng giám đốc; kịp thời điều chỉnh phù hợp với đề xuất Ban tổng giám đốc nhằm đảm bảo sản xuất kinh doanh.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty SCSC gồm 07 thành viên: 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 05 thành viên.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị và số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ cụ thể như sau:

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	Tham gia điều hành	Cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu
1	Bùi Thị Thu Hương	Chủ tịch HĐQT	02/07/2018	Không tham gia điều hành. - Đại diện phần vốn của Cty CP Gemadept - Cá nhân	15.582.855 33.000	26,90% 0.057%	

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	Tham gia điều hành	Cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu
2	Đỗ Tất Bình	Phó Chủ tịch HĐQT	02/07/2018	Không tham gia điều hành. - Đại diện phần vốn của TCty Cảng Hàng Không Việt Nam - Cá nhân	7.500.000 33.380	12,95% 0,058%	
3	Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT	02/07/2018	Tổng Giám đốc - Đại diện phần vốn của Công ty CP Gemadept - Cá nhân	2.858.785 733.000	4,93% 1,265%	
4	Phạm Bích Vượng	Thành viên HĐQT	02/07/2018	Không tham gia điều hành. - Đại diện phần vốn của Cty Sửa chữa máy bay A41 - Cá nhân	7.202.500 87.000	12,43% 0,15%	
5	Đoàn Ngọc Cương	Thành viên HĐQT	02/07/2018	Không tham gia điều hành. - Cá nhân	648.060	1,119%	
6	Cù Thị Thuận	Thành viên HĐQT	02/07/2018	Không tham gia điều hành. - Cá nhân	23.000	0,04%	
7	Tạ Thu Hà	Thành viên HĐQT	02/07/2018	Không tham gia điều hành. - Cá nhân	23.000	0,04%	

Ông Phạm Bích Vượng – Thành viên HĐQT nghỉ hưu theo Quyết định số 133/QĐX-BQP của Bộ Quốc phòng và ông Mai Xuân Cảnh được cử thay thế theo Quyết định số 63/QĐĐ-CA ngày 07/09/2020 của Quân chủng PK-KQ/Bộ Quốc Phòng. HĐQT đã họp thông qua ngày 12/10/2020 và sẽ tiến hành bầu chính thức thành viên HĐQT thay thế tại kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông gần nhất theo qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn.

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	SCSC20/HĐQT/BB/01 SCSC20/HĐQT/NQ/01	10/03/2020	- Thông qua kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020. - Xem xét mức chia cổ tức năm 2019 và chương trình phát hành cổ phiếu ESOP năm 2019. - Xem xét, cho ý kiến về KH đầu tư giai đoạn 2019 – 2020.	100%
2	SCSC20/HĐQT/BB/02	01/04/2020	- Thông qua chủ trương cho vay đầu tư ngắn hạn để tối ưu hóa lợi nhuận	100%
3	SCSC20/HĐQT/BB/03 SCSC20/HĐQT/QĐ/03	16/04/2020	- Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu ESOP 2019 (bao gồm Quy chế phát hành và Danh sách cán bộ chủ chốt được tham gia chương trình phát hành).	100%
4	SCSC20/HĐQT/BB/04	20/04/2020	- Thông qua phê duyệt chi phí sửa chữa, thay thế thiết bị của máy soi chiếu container.	100%
5	SCSC20/HĐQT/BB/05 SCSC20/HĐQT/NQ/05	14/05/2020	- Thông qua việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020. - Thông qua thời gian họp, địa điểm họp và nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên 2020.	100%
6	SCSC20/HĐQT/BB/06 SCSC20/HĐQT/NQ/06	15/06/2020	- Thông qua kế hoạch tổ chức và Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2020.	100%
7	SCSC20/HĐQT/BB/07 SCSC20/HĐQT/NQ/07	03/07/2020	- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức còn lại của năm 2019.	100%
8	SCSC20/HĐQT/BB/08 SCSC20/HĐQT/NQ/08	09/07/2020	- Thông qua việc thay đổi (tăng) vốn doanh nghiệp.	100%
9	SCSC20/HĐQT/BB/09	16/07/2020	- Phê duyệt Hợp đồng và Thỏa thuận với Đối tác v/v: <i>Cho thuê mái nhà kho để sản xuất điện mặt trời.</i>	100%
10	SCSC20/HĐQT/BB/10	18/08/2020	- Thông qua chủ trương cho vay đầu tư ngắn hạn để tối ưu hóa lợi nhuận.	100%
11	SCSC20/HĐQT/BB/11 SCSC20/HĐQT/NQ/12 SCSC20/HĐQT/NQ/13	29/10/2020	- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng. - Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Phó phòng phụ trách P.TCKT	100%

12	SCSC20/HĐQT/BB/14 SCSC20/HĐQT/NQ/14	27/11/2020	- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020.	100%
13	SCSC20/HĐQT/BB/15	15/12/2020	- Phê duyệt tổng mức đầu tư gói thầu “Cung cấp, lắp đặt hệ thống kho lạnh mở rộng”	100%

- c) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.
- d) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

2. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên: 01 Trưởng Ban và 02 thành viên.

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Trưởng BKS	Từ 28/6/2018 đến nay	4	100%
2	Ông Khoa Năng Lưu	Thành viên BKS	Từ 2010 - nay	4	100%
3	Ông Trương Minh Sang	Thành viên BKS	Từ 28/6/2018 đến nay	4	100%

- b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Tham dự các phiên họp của HĐQT Công ty để cùng đóng góp và nắm bắt được các chủ trương, định hướng, kế hoạch tài chính – kinh doanh của Công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ Công ty.
- Định kỳ kiểm tra, xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo kiểm toán năm như thẩm định BCTC năm 2019, thẩm định BCTC hàng quý, bán niên năm 2020; Xem xét các báo cáo của Ban Điều hành về tình hình thực hiện quản trị Công ty trên các mặt như quản lý doanh thu, chi phí, đặc biệt là việc tiết kiệm các khoản mục chi phí quản lý đơn vị.
- Trực tiếp làm việc với Ban Điều hành Công ty để xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch tài chính và hoạt động của Công ty năm 2020 đã được ĐHĐCĐ giao.
- Thực hiện kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh, cắt giảm chi phí, đưa ra ý kiến cảnh báo về rủi ro, tác động của đại dịch Covid19, trong hoạt động và đóng góp ý kiến đề công tác quản lý, sử dụng tài sản, nguồn lực hiệu quả.
- Thẩm định việc lựa chọn, ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2020.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong các cuộc họp HĐQT đã mời BKS tham dự để Ban Kiểm soát giám sát các hoạt động trong quá trình ra quyết định của HĐQT.
- Ban Điều hành đã phối hợp tốt, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cho BKS xem xét, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT.
- Giám sát các hoạt động của Công ty, các biện pháp ứng phó của Công ty với ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 để duy trì hoạt động ổn định.

3. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát*

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý năm 2020):

- Tiền lương, thưởng của cán bộ quản lý chủ chốt: 3.482.860.774 đồng
- Thù lao của HĐQT, BKS : 1.148.000.000 đồng
- Cộng : 4.630.860.774 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Các thành viên HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc thực hiện nghiêm túc theo quy định pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office: 12 Thurgot Street, Ho Chi Minh City, Vietnam
Branch Office: 01 Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn
Branch Office: 101 Nguyễn Huệ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Branch Office: 15 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: +84 (0)29 3547 2972 - hntg@a-c.com.vn
Tel: +84 (0)29 3715 0920 - sntg@a-c.com.vn
Tel: +84 (0)29 3745 5551 - hntg@a-c.com.vn
Tel: +84 (0)29 3745 0920 - sntg@a-c.com.vn



Số: 1.0367/21/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 10 tháng 3 năm 2021, từ trang 05 đến trang 35 bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trong thực tế, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Hồ Văn Tùng - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKKH kiểm toán: 0692-2018-008-1

Nguyễn Hoàng Yến - Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKKH kiểm toán: 6988-2018-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2021

A&C Auditing and Consulting Co., Ltd. (trading as Baker Tilly A&C) is a member of the global network of Baker Tilly International Ltd., the members of which are separate and independent legal entities

4

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán
(đính kèm báo cáo này)

Tp.HCM, ngày 08 tháng 04 năm 2021
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Khánh

